

Số: 59/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6
năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết
kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết
kiệm và hiệu quả giai đoạn năm 2019 -2030;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn năm 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 4389/TTr-SCT
ngày 23 tháng 10 năm 2020 và Văn bản số 5881/SCT-KT&NL ngày 09 tháng 12
năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch Sử dụng năng lượng
tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn năm 2021 - 2025.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành
chức năng, UBND các huyện và thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa
triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương,
Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và

Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng Ban Ban quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai; Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Biên Hòa, thành phố Long Khánh; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai; Tổng Biên tập Báo Đồng Nai; Giám đốc Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai; các Tập đoàn, Tổng công ty và Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *sn*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Chánh, các Phó chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (*Minhdc*).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



ng
Nguyễn Thị Hoàng



KẾ HOẠCH

Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 59 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh)

I. THỰC TRẠNG SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Đồng Nai là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có dân số đứng thứ hai Khu vực phía nam (sau thành phố Hồ Chí Minh); với diện tích tự nhiên là 5.907,2 km² đứng thứ ba (sau tỉnh Bình Phước và tỉnh Kiên Giang). Tỉnh được xem là cửa ngõ đi vào vùng kinh tế Đông Nam Bộ, vùng kinh tế phát triển và năng động nhất cả nước. Đồng thời, Đồng Nai là một trong ba góc nhọn của tam giác phát triển thành phố Hồ Chí Minh - Bình Dương - Đồng Nai.

Đặc điểm vị trí, địa lý, điều kiện tự nhiên của Đồng Nai có nhiều thuận lợi trong phát triển công nghiệp và thu hút đầu tư nước ngoài. Hiện đang có 32 Khu công nghiệp, 27 cụm công nghiệp đã và đang chuẩn bị đi vào hoạt động. Hệ số lấp đầy các Khu công nghiệp đạt trung bình khoảng 70%, chủ yếu là các dự án đầu tư FDI (khoảng 1.400 dự án). Ngoài các Khu công nghiệp tập trung trên, còn có Khu liên hợp công - nông nghiệp Agro-park, Khu nông nghiệp công nghệ cao chuyên ngành sinh học, Khu công nghiệp công nghệ cao và đô thị dịch vụ Long Thành, Sân bay Long Thành đang triển khai xây dựng.

Theo Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2018, tỉnh Đồng Nai có 137 đơn vị (có mức tiêu thụ nhiên liệu từ 1.000 TOE trở lên), tổng năng lượng quy đổi ra TOE (tấn dầu tương đương) mà 137 cơ sở này sử dụng là khoảng trên 1,2 triệu TOE (khoảng 7,3 tỷ Kwh sản lượng điện). Toàn tỉnh năm 2018 sản lượng là 12,97 tỷ Kwh tương ứng 2,16 triệu TOE. Từ đó, có thể thấy nhu cầu năng lượng để phục vụ cho sản xuất công nghiệp, dịch vụ thương mại và người dân sinh hoạt trên địa bàn tỉnh là rất lớn.

Tổng sản lượng điện năm 2019 của tỉnh Đồng Nai nhận là 13,88 tỷ kWh điện (tương đương 2,32 triệu TOE chưa kể các dạng năng lượng khác) tăng 7,05% so với năm 2018; công suất đỉnh. Sản lượng điện phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh chiếm khoảng 90%, còn lại là các dạng năng lượng khác như gas, khí hóa lỏng, dầu, than... Như vậy tổng năng lượng quy đổi ra TOE toàn tỉnh ước tính sử

dụng năm 2019 là khoảng 2,6 triệu TOE. Nhu cầu tiêu thụ năng lượng trên địa bàn tỉnh là rất lớn, tuy nhiên vẫn còn nhiều lãng phí, chưa thực sự hiệu quả. Nguyên nhân là do một số các đơn vị sử dụng năng lượng trọng điểm còn sử dụng công nghệ lạc hậu dẫn đến hiệu suất sử dụng năng lượng thấp, gây lãng phí nguồn năng lượng. Các thủ tục báo cáo kế hoạch tiết kiệm năng lượng, kiểm toán năng lượng của các doanh nghiệp vẫn mang tính chất đối phó với cơ quan nhà nước, chưa có chiều sâu và đưa vào triển khai thực tế tại đơn vị, công tác quản lý tiết kiệm năng lượng trong các đơn vị chưa được chú ý, đầu tư nguồn nhân lực đúng mức. Việc đầu tư đổi mới công nghệ của một số doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do hạn chế về nguồn vốn và thông tin đầu vào.

Hiện nay, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là cách tốt nhất bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, hướng tới phát triển kinh tế xanh, bền vững. Thực hiện tốt Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đòi hỏi sự kết hợp của các cấp, các ngành và nhân dân địa phương, cùng góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động của xã hội; hỗ trợ thực hiện giảm mức tiêu hao năng lượng trong các ngành nghề, lĩnh vực kinh tế; tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các ngành kinh tế trọng điểm tiêu thụ nhiều năng lượng; bảo đảm an ninh năng lượng, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh, đảm bảo phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế Quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

Việc thực hiện Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của tỉnh Đồng Nai nhằm đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

a) Giai đoạn 2020 - 2025, đạt mức tiết kiệm năng lượng 5,7% tổng tiêu thụ năng lượng trên toàn tỉnh Đồng Nai. Lượng điện tiêu thụ hàng năm đạt mức tiết kiệm tối thiểu 2% tổng sản lượng điện năng tiêu thụ. Cụ thể mục tiêu cho ngành:

- Giao thông vận tải: Tiết kiệm tối thiểu 4,5% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025;

- Nông nghiệp, Lâm nghiệp, Thủy sản: Tiết kiệm tối thiểu 4,2% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025;

- Dịch vụ công cộng: Tiết kiệm tối thiểu 5% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025;

- Dân dụng sinh hoạt: Tiết kiệm tối thiểu 3,3% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025;

- Thương mại dịch vụ: Tiết kiệm tối thiểu 3,4% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025;

- Công nghiệp: Tiết kiệm tối thiểu 7,1% tổng tiêu thụ năng lượng toàn ngành trong giai đoạn 2020 - 2025.

b) Giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân cho các ngành/phân ngành công nghiệp, cụ thể như sau:

- Đối với công nghiệp thép: Tiết kiệm tối thiểu 7,4% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp hóa chất: Tiết kiệm tối thiểu 6,2% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp sản xuất nhựa: Tiết kiệm tối thiểu 5,9% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp xi măng: Tiết kiệm tối thiểu 9,2% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp dệt may: Tiết kiệm tối thiểu 7,2% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp rượu, bia và nước giải khát: Tiết kiệm tối thiểu 8,1% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

- Đối với công nghiệp giấy: Tiết kiệm tối thiểu 9,7% tổng năng lượng tiêu thụ toàn ngành vào năm 2025.

c) Giảm mức tổn thất điện năng xuống thấp hơn 6,5%.

- Các mức tiêu hao năng lượng bình quân nêu trên được so với năm 2019.

- Cụ thể, lộ trình thực hiện giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân theo bảng sau:

Ngành Công nghiệp	2021	2022	2023	2024	2025
Thép	4%	5%	5,9%	6,9%	7,4%
Hóa chất	3,4%	4,2%	5%	5,7%	6,2%
Sản xuất nhựa	3,3%	4%	4,7%	5,4%	5,9%
Xi măng	4,9%	6,1%	7,4%	8,6%	9,2%
Dệt may	3,9%	4,8%	5,8%	6,7%	7,2%

Ngành Công nghiệp	2021	2022	2023	2024	2025
Rượu, bia và nước giải khát	4,4%	5,4%	6,5%	7,5%	8,1%
Giấy	5,2%	6,5%	7,8%	9,1%	9,7%

Lộ trình thực hiện có thể thay đổi dựa vào kết quả thực hiện hàng năm nhằm đạt mục tiêu theo Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày ngày 13 tháng 03 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ đề ra.

d) Hàng năm thực hiện tiết kiệm tối thiểu 20% tổng điện năng tiêu thụ cho các hoạt động chiếu sáng trên địa bàn tỉnh.

đ) Hàng năm đạt được mục tiêu tiết kiệm 5% tổng lượng điện năng tiêu thụ trong cơ quan, công sở Nhà nước.

e) Các cơ sở kinh doanh sản xuất, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm tuân thủ các quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; áp dụng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến, áp dụng các giải pháp kiệm năng lượng trong hoạt động sản xuất, nhằm cải thiện định mức tiêu hao năng lượng, tăng cường khai thác sử dụng nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, gió, nước, điện rác) nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của cơ sở.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện các quy định và cơ chế, chính sách về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

a) Từng bước xây dựng hệ thống quy định, hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn phù hợp với thẩm quyền của tỉnh.

b) Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn phù hợp với thẩm quyền của tỉnh.

c) Nghiên cứu, góp ý xây dựng định mức tiêu thụ năng lượng trong các ngành, phân ngành.

d) Nghiên cứu, góp ý xây dựng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật đánh giá công trình xanh, công trình sử dụng tiết kiệm năng lượng.

đ) Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt các giải pháp tiết kiệm năng lượng.

e) Hàng năm yêu cầu các doanh nghiệp đăng ký biểu đồ phụ tải, nhu cầu sử dụng điện, từ đó xây dựng kế hoạch cung cấp điện cho phù hợp, đảm bảo chất lượng điện cho các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sử dụng.

2. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

a) Thực hiện tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phổ biến lợi ích của việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến toàn thể các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ.

b) Tổ chức tuyên truyền, lồng ghép chương trình giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các trường học trên địa bàn tỉnh.

c) Tổng hợp, cập nhật thông tin, in ấn tài liệu giới thiệu về mô hình quản lý sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, cơ chế hỗ trợ áp dụng các nguồn năng lượng tái tạo và các văn bản pháp luật hiện hành, thông tin các sản phẩm, thiết bị tiết kiệm năng lượng trong tất cả các lĩnh vực sử dụng năng lượng.

d) Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả thông qua các hoạt động tuyên truyền, vận động về sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, các sản phẩm và công nghệ tiết kiệm điện tại các xã, phường, Khu dân cư.

đ) Đối với hộ gia đình, khuyến khích đầu tư sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái. Các hộ gia đình hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn (máy điều hòa, bình nước nóng, bàn là điện,...) trong thời gian cao điểm của hệ thống điện (từ 09h30 đến 11h30 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày Thứ 2 đến Thứ 7 hàng tuần); Khuyến khích sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm điện, thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, thiết bị điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng, ngắt các thiết bị điện không sử dụng ra khỏi nguồn điện.

3. Hỗ trợ kỹ thuật và tài chính, thúc đẩy các dự án đầu tư về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động sản xuất, cải tạo, chuyển đổi thị trường phương tiện, trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất.

a) Triển khai giải pháp tiết kiệm năng lượng trong các ngành: thép, hóa chất, giấy, nhựa, xi măng, dệt may, rượu bia và nước giải khát.

b) Hỗ trợ triển khai áp dụng mô hình quản lý năng lượng ISO 50001:2018 cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.

c) Hỗ trợ chi phí thực hiện kiểm toán năng lượng cho các cơ sở sử dụng năng lượng, đặc biệt các cơ sở thuộc các ngành tiêu thụ nhiều năng lượng nằm trong Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, nhằm xây dựng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến; cải tiến dây chuyền công nghệ, cải thiện định mức/hiệu suất tiêu thụ năng lượng.

d) Phổ biến, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các giải pháp sử dụng năng lượng tái tạo (đặc biệt sử dụng nguồn năng lượng mặt trời), giảm thiểu tối đa nhu cầu sử dụng các nguồn nguyên liệu sơ cấp.

đ) Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp thực hiện chuyển đổi, thay thế các trang thiết bị lạc hậu, tiêu tốn năng lượng bằng các thiết bị tiết kiệm năng

lượng và xây dựng mô hình điển hình về tiết kiệm năng lượng cho một số ngành công nghiệp.

e) Thực hiện chương trình tiết kiệm năng lượng trong ngành nông nghiệp. Ưu tiên triển khai ứng dụng các thiết bị, công nghệ và giải pháp tiết kiệm năng lượng, tăng cường áp dụng các nguồn năng lượng tái tạo trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

g) Xây dựng, quy hoạch hệ thống thủy lợi tối ưu. Vận hành, khai thác hợp lý công suất tổ máy trong các trạm bơm tưới, tiêu của hệ thống thủy lợi.

h) Xây dựng kế hoạch khai thác hợp lý mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh (khai thác tối ưu mạng giao thông; chống ùn tắc giao thông, nghiên cứu điều chỉnh lộ trình, lịch trình, tần suất hoạt động của phương tiện vận tải hành khách công cộng; tăng cường phương tiện vận tải hành khách công cộng có năng lực vận chuyển lớn).

k) Xây dựng chương trình phổ biến kỹ năng cho các doanh nghiệp vận tải trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng.

l) Xây dựng và triển khai các giải pháp thúc đẩy phát triển và nâng cao thị phần vận tải hành khách công cộng tại các đô thị; thị phần vận tải hàng hóa bằng đường thủy, vận tải ven biển và đường sắt nhằm giảm tiêu thụ nhiên liệu trong giao thông vận tải; triển khai ứng dụng công nghệ mới, năng lượng thay thế nhiên liệu truyền thống, chuyển đổi sử dụng nhiên liệu trong giao thông vận tải.

m) Xây dựng lộ trình cải tiến hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông hiện hữu trên địa bàn tỉnh sang hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng công nghệ đèn Led hiệu suất cao.

n) Ban quản lý các tòa nhà, công sở, cơ quan Nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho đơn vị mình, đảm bảo đạt được mục tiêu tiết kiệm 5% tổng lượng điện năng tiêu thụ hàng năm.

o) Xây dựng và ban hành nội quy, qui định về sử dụng điện tiết kiệm trong cơ quan, đơn vị; quy định về thay thế, sửa chữa các trang thiết bị sử dụng điện tại cơ quan, đơn vị theo nguyên tắc sau:

- Tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và hết giờ làm việc, cắt hết nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc.

- Chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi thật cần thiết, cài đặt chế độ làm mát từ 25°C - 26°C trở lên. Đối với các cơ quan, đơn vị nếu sử dụng hệ thống điều hòa nhiệt độ trung tâm, phải cài đặt thời gian tắt hệ thống trước khi hết giờ làm việc 30 phút và đề nghị thời gian mở điều hòa sau 08h00 sáng và tắt sau 16h00 chiều.

- Khi cải tạo hoặc trang bị mới phải sử dụng phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng hiệu suất cao theo qui định hoặc thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng.

- Phổ biến, quán triệt việc thực hiện tiết kiệm điện tới toàn thể người lao động, đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hằng năm.

- Đôn đốc, rà soát và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nội quy và các quy định hiện hành về tiết kiệm điện.

- Tận dụng và huy động các nguồn lực để lắp đặt và sử dụng hệ thống điện mặt trời trên mái nhà, hệ thống đun nước nóng từ năng lượng mặt trời để giảm tiêu thụ điện từ hệ thống điện quốc gia.

- Xây dựng kế hoạch thay thế các thiết bị cũ, sử dụng các thiết bị mới tiết kiệm năng lượng.

- Đưa nội dung tiết kiệm điện vào chỉ tiêu đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật nội bộ và thi đua khen thưởng hằng năm.

p) Các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng, hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời chủ trì, phối hợp với Điện lực địa phương xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch tiết kiệm điện. Theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 20% tổng điện năng tiêu thụ cho các hoạt động chiếu sáng trong giai đoạn 2020 - 2025.

q) Áp dụng công nghệ điều khiển tự động trong chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị; Đẩy nhanh lộ trình thực hiện tự động hóa chiếu sáng công cộng theo Khung thời gian nhưng vẫn đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông. Đối với các vị trí thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông, vị trí có nguy cơ xảy ra mất an toàn giao thông, vị trí các khúc cua và giao lộ không thực hiện tiết giảm công suất đèn báo hiệu, đèn chiếu sáng công cộng.

r) Tăng cường áp dụng các giải pháp quản lý, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị. Thay thế các đèn chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị, đèn trang trí, đèn quảng cáo bằng đèn tiết kiệm điện. Các công trình chiếu sáng công cộng, chiếu sáng đô thị chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp phải sử dụng 100% thiết bị chiếu sáng có hiệu suất cao kết hợp các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện.

s) Các nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư trên địa bàn tỉnh thực hiện tiết giảm 50% công suất chiếu sáng cho các hoạt động quảng cáo, trang trí ngoài trời vào khung giờ cao điểm buổi tối theo yêu cầu từ Điện lực địa phương; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử

dụng điện khi có thông báo của Điện lực địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

t) Tranh thủ các nguồn vốn, xây dựng kế hoạch cải tạo, nâng cấp, phát triển mới lưới điện trung thế, hạ thế, nghiên cứu sử dụng vật liệu mới tăng khả năng truyền tải điện nhằm đảm bảo cung cấp điện ổn định và giảm tổn hao trong khâu truyền tải và phân phối điện.

4. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

a) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b) Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định trong thông tư về định mức tiêu hao năng lượng trong các ngành công nghiệp.

c) Kiểm tra, rà soát, cập nhật danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp thông tin các báo cáo về kế hoạch sử dụng năng lượng của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm.

d) Kiểm tra việc thực hiện chương trình phổ biến kỹ năng điều khiển phương tiện/giải pháp kỹ thuật trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng của các doanh nghiệp vận tải.

đ) Kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiêu tốn năng lượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; có lộ trình xóa bỏ, chuyển đổi các cơ sở sử dụng năng lượng kém hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

5. Tăng cường quan hệ, hợp tác quốc tế về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

a) Tăng cường hợp tác quốc tế đối với các đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng để nâng cao năng lực, ứng dụng các phương tiện, thiết bị tiết kiệm năng lượng trong sản xuất, kinh doanh, vận tải...

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp trong hợp tác quốc tế thực hiện chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực về tiết kiệm năng lượng.

c) Tìm kiếm, huy động, triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật, dự án hỗ trợ đầu tư liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

6. Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

a) Huy động nguồn lực con người, trang thiết bị nghiên cứu, tài chính từ ngân sách nhà nước, cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước để xây dựng năng lực khoa học và công nghệ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

b) Lồng ghép lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào các chương trình nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế tỉnh Đồng Nai định hướng đến năm 2030.

c) Kiểm soát công nghệ, hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ nhằm loại bỏ dần các công nghệ, thiết bị không hiệu quả về năng lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan Thường trực, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung của Kế hoạch này. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương kết quả thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, Ban ngành, địa phương và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm, lập dự toán chi tiết, gửi Sở Tài Chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt;

d) Rà soát, xây dựng, hoàn thiện các quy định và cơ chế, chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định, xét duyệt hồ trợ kỹ thuật và tài chính, thúc đẩy các dự án đầu tư về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các hoạt động sản xuất, cải tạo, chuyển đổi thị trường phương tiện, trang thiết bị, máy móc, dây chuyền sản xuất.

e) Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, áp dụng chế tài xử phạt đối với các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức không thực hiện đúng các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban ngành, cùng các đơn vị liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động xây dựng; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động xây dựng; phối hợp kiểm tra, hướng dẫn và xử lý kịp thời các vi phạm.

b) Thẩm định thiết kế các công trình xây dựng theo các tiêu chí tiết kiệm năng lượng quy định tại Thông tư số 15/2013/TT-BXD ngày 26 tháng 9 năm 2013 của

Bộ trưởng Bộ Xây dựng về ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia “Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả”, mã số QCVN 09:2013/BXD.

c) Phổ biến, hướng dẫn quy chuẩn, tiêu chuẩn, giải pháp trong xây dựng các toà nhà đảm bảo sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho các tổ chức cá nhân hoạt động xây dựng và các đơn vị quản lý toà nhà.

d) Nghiên cứu, góp ý xây dựng các quy định, quy chuẩn kỹ thuật đánh giá công trình xanh, công trình sử dụng tiết kiệm năng lượng.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, cùng các đơn vị liên quan thực hiện tiết kiệm năng lượng trong hoạt động giao thông vận tải.

b) Nghiên cứu, hợp lý hoá mạng lưới giao thông tỉnh nhằm tối ưu hoá năng lực giao thông vận tải, hạn chế phương tiện cá nhân, tăng cường phương tiện vận tải hành khách cộng đồng.

c) Phối hợp Sở Xây dựng, Sở Công Thương xây dựng lộ trình cải tiến hệ thống chiếu sáng công cộng, đèn tín hiệu giao thông hiện hữu trên địa bàn tỉnh sang hệ thống chiếu sáng thông minh, tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng công nghệ đèn Led hiệu suất cao; các công trình chuẩn bị đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp phải sử dụng 100% thiết bị chiếu sáng có hiệu suất cao kết hợp các giải pháp công nghệ tiết kiệm điện.

d) Xây dựng chương trình phổ biến kỹ năng cho các doanh nghiệp vận tải trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng.

đ) Nghiên cứu, góp ý xây dựng định mức tiêu thụ nhiên liệu đối với các phương tiện giao thông, vận tải.

e) Tăng cường tuyên truyền, thúc đẩy sử dụng nhiên liệu sinh học là nhiên liệu thay thế cho một số phương tiện giao thông vận tải.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành cùng các đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với sản xuất nông nghiệp; tổ chức thực hiện quy hoạch hệ thống thủy lợi hợp lý, tối ưu hoá hệ thống hồ chứa, tận dụng dòng chảy tự nhiên; chỉ đạo các đơn vị khai thác công trình thủy lợi vận hành, khai thác hợp lý công suất máy bơm nhằm mục đích cấp, thoát nước phục vụ sản xuất nông nghiệp.

b) Vận động các hộ gia đình ở nông thôn thực hiện mô hình gia đình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả lồng ghép với việc triển khai Chương trình xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; tư vấn, hỗ trợ triển khai sử dụng khí sinh

học (Biogas), năng lượng mặt trời để phục vụ sinh hoạt và phát điện tại các trang trại chăn nuôi, cơ sở chế biến nông sản trên địa bàn nông thôn.

c) Tổ chức đào tạo, tập huấn các kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, nông thôn và thủy lợi.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì thẩm định, đề xuất tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ưu tiên chấp nhận, tiếp nhận các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng vào địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài chính cân đối các nguồn lực vốn ngân sách tỉnh cho hoạt động của Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; vận động các nguồn đầu tư tài trợ từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ các dự án nước ngoài về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho tỉnh.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cùng các đơn vị liên quan cân đối dự toán kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hàng năm; hướng dẫn các đơn vị quản lý và sử dụng nguồn vốn của chương trình theo quy định của pháp luật.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương nghiên cứu giải pháp tiết kiệm năng lượng trên địa bàn tỉnh và triển khai ứng dụng trên các lĩnh vực được nghiên cứu.

b) Cân đối bố trí kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cho các đề án, dự án thúc đẩy ứng dụng thiết bị khoa học công nghệ sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

c) Thẩm định, lựa chọn áp dụng quy trình và mô hình quản lý sản xuất tiên tiến, giải pháp công nghệ phù hợp và máy móc thiết bị có hiệu suất năng lượng cao đối với các dự án đầu tư trên địa bàn theo phân cấp.

d) Phối hợp Sở Công Thương hướng dẫn, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện Quyết định số 24/2018/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục và lộ trình phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng phải loại bỏ và các tổ máy phát điện hiệu suất thấp không được xây dựng mới áp dụng trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện. Chú ý

kết hợp tuyên truyền giữa nội dung tiết kiệm năng lượng và tiết kiệm điện. Tuyên truyền các biện pháp sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả và an toàn, vận động các hộ sử dụng điện sử dụng các thiết bị điện hợp lý, giảm công suất sử dụng điện vào giờ cao điểm.

9. Sở Y tế

a) Yêu cầu các bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

b) Yêu cầu các bệnh viện, cơ sở y tế thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả; xây dựng và phổ biến thực hiện nội quy tiết kiệm điện của đơn vị cho bác sĩ, y tá và nhân viên.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động Thương binh và Xã hội

a) Tuyên truyền việc thực hiện sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, các trường Trung học phổ thông, Trung học cơ sở, Tiểu học trên địa bàn tỉnh.

b) Nghiên cứu, đưa nội dung tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện vào hệ thống giáo dục bậc Trung học cơ sở trở lên (có thể lồng ghép vào các buổi sinh hoạt ngoại khóa) để giáo dục các thế hệ học sinh, sinh viên biết được tầm quan trọng của tiết kiệm điện nói riêng và tiết kiệm năng lượng trong cuộc sống nói chung để từ đó ý thức sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và an toàn.

11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với Điện lực địa phương đề nghị các nhà hàng, khách sạn, trung tâm thương mại, cơ sở kinh doanh thương mại và dịch vụ, tổ hợp văn phòng và tòa nhà chung cư trên địa bàn tỉnh thực hiện tiết giảm tối thiểu 50% công suất chiếu sáng cho các hoạt động quảng cáo, trang trí ngoài trời vào khung giờ cao điểm buổi tối khi có yêu cầu; tuân thủ các quy định về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của Điện lực địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

12. Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai

a) Tổ chức triển khai Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17 tháng 6 năm 2010, Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Thông tư số 09/2012/TT BCT ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đến các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp.

b) Yêu cầu các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng trên các tuyến đường trong Khu công nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch tiết kiệm điện cho hoạt động chiếu sáng, theo đó, phải đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 20% tổng điện năng tiêu thụ trong giai đoạn 2020 – 2025.

c) Yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất trong Khu công nghiệp thực hiện một số nội dung sau:

- Đề nghị các doanh nghiệp sản xuất thuộc danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo Quyết định số 1469/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, các doanh nghiệp có tổng mức tiêu thụ năng lượng trên 1000 TOE phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, xây dựng kế hoạch và kiểm toán năng lượng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng tại đơn vị theo quy định tại Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ và Thông tư số 09/2012/TT-BCT ngày 20 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

- Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp phải tuân thủ định mức tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm theo quy định. Đối với các doanh nghiệp thuộc các ngành công nghiệp chưa được quy định định mức tiêu hao năng lượng thì thực hiện tiết kiệm ít nhất 02% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm.

- Bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý, xây dựng phương án tự cắt giảm phụ tải khi xảy ra thiếu điện.

- Xây dựng lịch bảo trì bảo dưỡng dây chuyền sản xuất; đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện với ngành điện.

- Hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị, máy móc có công suất tiêu thụ điện lớn vào giờ cao điểm; hạn chế tối đa các thiết bị điện hoạt động không tải.

- Lắp đặt, tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió vào hệ thống năng lượng nội bộ; ưu tiên sử dụng các thiết bị được dán nhãn năng lượng hiệu suất cao.

- Ban hành quy định, quy chế hoặc giải pháp để sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trong phạm vi doanh nghiệp, kèm theo các chế độ khen thưởng, xử phạt và tổ chức thực hiện.

- Các doanh nghiệp có máy phát điện diesel thực hiện phát điện hỗ trợ khi có yêu cầu từ Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai trước nguy cơ xảy ra thiếu điện trên địa bàn tỉnh.

13. UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

a) Hằng năm, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng ban chuyên môn xây dựng Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hằng năm và giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

c) Giám sát chặt chẽ thời gian bật, tắt đèn chiếu sáng công cộng và chiếu sáng dân lập đảm bảo tiết kiệm hợp lý, tùy theo từng mùa, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông.

d) Phối hợp Sở Công Thương, Điện lực địa phương tổ chức các đoàn kiểm tra, tập huấn công tác tiết kiệm điện cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

e) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tiết kiệm điện đến nhân dân, hộ gia đình, cán bộ, công chức, viên chức và các đoàn thể, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý;

14. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể

Quan tâm, phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức thành viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia hưởng ứng Kế hoạch Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

15. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai

a) Xây dựng và phát sóng các chương trình truyền hình, truyền thanh; đăng tin, đăng bài về tiết kiệm điện, an toàn điện với thời lượng thích hợp bằng các hình thức: phóng sự, bản tin, giới thiệu mô hình tiết kiệm năng lượng tiêu biểu...

b) Hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Công Thương theo quy định.

16. Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai

Phối hợp các Sở, Ban ngành, địa phương, các tổ chức, đơn vị có liên quan thực hiện việc phân phối, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, cụ thể như sau:

a) Phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện hằng năm.

b) Xây dựng các giải pháp thực hiện cung cấp điện đáp ứng đầy đủ điện năng cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sinh hoạt; đảm bảo đạt được các mục tiêu tiết kiệm điện Kế hoạch này đề ra.

c) Xây dựng kế hoạch giảm mức tổn thất điện năng theo mục tiêu đề ra. Tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm giảm tổn thất điện năng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

d) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện tiết kiệm điện của các cơ quan Nhà nước, đơn vị hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

e) Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động khách hàng sử dụng điện tiết kiệm. Phối hợp, hỗ trợ các Đoàn thể tổ chức các hội thi, hoạt động tuyên truyền về Giờ Trái đất, về Sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

17. Các cơ sở sản xuất, thương mại dịch vụ; các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

a) Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Báo cáo định kỳ theo quy định về Sở Công Thương.

b) Tiến hành rà soát, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý năng lượng, áp dụng mô hình quản lý năng lượng tiên tiến, thực hiện định mức tiêu hao năng lượng, có kế hoạch thay thế, loại bỏ các thiết bị sử dụng năng lượng có hiệu suất năng lượng thấp hơn hiệu suất năng lượng tối thiểu.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ hàng năm (**trước ngày 15/11**), các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch trên về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.